TÒA ÁN NHÂN DÂN **Tỉnh Lào Cai**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày 14/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán.

Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Thư;

2. Ông Sìn Văn Thanh;

3. Ông Phạm Duy Cương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Thêm - Kiểm sát viên.

Ngày 14/01/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLST - HS ngày 02/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Cao N (Tên gọi khác: Không) - Giới tính: Nam.

Sinh ngày 21/7/1991 tại huyện K, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKTT: Thôn M2, xã L, huyện K, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Con ông Lương Văn L và con bà Vi Thị K1.

Gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là thứ nhất.

Vợ: Tẩn Tờ Q; Bị cáo có một con sinh năm 2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2019, hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai. (Có mặt).

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà La Thị Huyền T - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

**** Người bị hại:*** Chị Hà Thị C.

Trú tại: Thôn Na M1, xã L, huyện K, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ sáng ngày 07/10/2019 Lương Cao N ngủ dậy thì nhìn thấy xe máy của chị Hà Thị C (là thím của N) dựng ở gần cổng nhà nên biết chị C làm cỏ dứa trên đồi ở phía sau nhà N và biết chị C thường đeo vàng trên người nên N nảy sinh ý định cướp vàng của chị C. N đi bộ lên đồi đến chỗ chị C đang làm cỏ dứa, trên đường đi N nhặt 1 đoạn gậy gỗ dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 4cm cầm trên tay, đến nơi N nói: "Thím làm cỏ dứa à" chị C nhìn thấy N đến nên vừa làm cỏ vừa nói "Ừ" rồi hỏi " Mày đi đâu đấy" thì N nói "Cháu đi bắt rắn, đêm qua cháu đi bốc vác được 400 nghìn mệt quá nên ngủ dậy muộn". Lúc này chị C vừa làm cỏ vừa nói chuyện trong tư thế đang cúi về phía trước, N đi đến cách phía sau lưng của chị C khoảng 01 mét, N cầm đoạn gậy gỗ bằng tay phải vung lên vụt mạnh xuống trúng vào gáy của chị C, chị C quay người lại, N tiếp tục vung gậy vụt mạnh vào vai trái chị C làm đoạn gậy bị gãy làm đôi. N vứt đoạn gậy còn lại xuống đất và dùng tay đẩy chị C ngã ngửa ra đồi dứa, chị C nói: "Mày làm gì đấy N" thì N nói: "Cháu cờ bạc nợ nhiều cháu phải cướp vàng của thím" đồng thời N dùng 2 tay bóp chặt vào cổ chị C, do chị C vùng vẫy nên cả hai cùng ôm nhau lăn xuống chân đồi dứa. N tiếp tục bóp cổ chị C và ngồi đè lên bụng chị C, N nhặt hòn đá ở cạnh đó đập 2 phát liên tiếp vào vùng đỉnh đầu và thái dương trái của chị C. N tiếp tục dùng 2 đầu gối đè lên 2 khuỷu tay chị C làm chị C không vùng vẫy thoát ra được, chị C nói: "Mày định cướp vàng của tao à, để tao tháo cho mày" thì N nói: "Để cháu tự tháo" và dùng 2 tay tháo hoa tai sau đó tháo dây chuyền trên cổ chị C cho vào túi quần bên trái N đang mặc trên người. Lúc này chị C kêu: "Cướp, cướp" và hô to: "Cứu tôi" nên N đã dùng tay phải cầm hòn đá đập khoảng 3 đến 4 phát vào vùng đầu, mặt của chị C. Khi thấy chị C nằm im, máu chảy nhiều ở vùng đầu, mặt, nghĩ chị C đã chết nên N đứng dậy và lên trên đồi gần nhà trốn. Sau đó, N đến Ban công an xã L đầu thú, giao nộp toàn bộ tang vật mà N đã cướp của chị C. Chị Hà Thị C được mọi người đưa đi Bệnh viện đã khoa tỉnh Lào Cai cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 157/2019/TgT ngày 20/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tổn thương cơ thể của chị Hà Thị C tại thời điểm giám định là: 11%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/TBKL-HDĐG ngày 17/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện K kết luận: Giá trị của 01 dây chuyền vàng và 02 vòng vàng có trị giá là 28.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 52/CT - VKST – P2 ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lương Cao N về tội "*Giết người*" theo điểm e, g khoản 1 Điều 123 và tội *"Cướp tài sản"* theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lương Cao N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã tóm tắt ở trên và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo Lương Cao N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy Viện kiểm sát giữ N quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Cao N phạm tội*"Giết người"*và tội *"Cướp tài sản"*.

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Cao N từ 14 - 16 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Cao N mức án 04 – 06 năm tù.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Lương Cao N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 18 - 22 năm tù.

Giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lương Cao N: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lương Cao N mức án 12 năm tù về tội Giết người; 03 năm tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lương Cao N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 07/10/2019, do muốn có tiền tiêu sài, bị cáo Lương Cao N đã dùng gậy gỗ dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 4cm vụt, dùng đá đạp nhiều nhát vào đầu, thái dương chị Hà Thị C sau đó , N

dùng tay tháo 02 vòng vàng hoa tai và 01 dây chuyền vàng trên cổ chị C. Thấy chị C kêu: "Cướp, cướp" và kêu cứu nên Lương Cao N tiếp tục dùng đá đập vào vùng đầu, mặt của chị C. Khi thấy chị C nằm im, máu chảy nhiều ở đầu, mặt, nghĩ chị C đã chết nên Lương Cao N đứng dậy và lên trên đồi gần nhà trốn. Sau đó Lương Cao N đến công an đầu thú. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Hà Thị C có trị giá 28.000.000 đồng.

Chị Hà Thị C được mọi người phát hiện đưa đi cấp cứu kịp thời nên không chết.

Hành vi của bị cáo Lương Cao N là hành vi giết người với mục đích là để cướp tài sản. Chị Hà Thị C không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Giết người" với tình tiết định khung *"Để thực hiện hoặc che dấu tội phạm khác"*, và tội "Cướp tài sản" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi giết người của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền được sống, quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người; Hành vi cướp tài sản thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo và lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt để nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Hành vi giết người của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, vì vậy Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Điều 15, 57 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo phạm nhiều tội và bị xét xử cùng một lần nên bị cáo phải chịu hình phạt được tổng hợp theo quy định của pháp luật.

[4] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại, chị Hà Thị C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 dây chuyền bằng vàng, 02 vòng khuyên đeo tai bằng vàng, đây là tài sản của chị Hà Thị C nên trả lại cho chị C.

- 01(một) chiếc nón lá cũ; 01(một) chiếc găng tay cao su màu vàng bên tay trái; 01(một) chiếc dép nhựa màu trắng, loại dép tổ ong bên phải; 02(hai) đoạn gậy gỗ,

đoạn 1 dài 15cm, đường kính 4cm, đoạn 2 dài 29,3 cm, đường kính 4cm; 01 áo phông cộc tay; Các cục đá và lá cây khô, đây là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Cao N phạm tội "Giết người" và tội "Cướp tài sản".

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Cao N 15 (mười lăm) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Cao N 05 (năm) năm tù.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Lương Cao N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 07/10/2019.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 nón lá cũ; 01 đôi găng tay cao su màu vàng; 01dép nhựa màu trắng, loại dép tổ ong bên phải; 01 đoạn gậy gỗ dài 15cm, đường kính 4cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 29,3 cm, đường kính 4cm; 01 áo phông cộc tay; Các cục đá và lá cây khô.

(Các vật chứng thể hiện cụ thể tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/12/2019).

* Trả lại cho chị Hà Thị C: 01 dây chuyền bằng vàng, 02 vòng khuyên đeo tai bằng vàng. *(Vật chứng được gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai, theo biên bản giao nhận tài sản số 778/2019/BBBG-KBNNLC ngày 05/12/2019)*

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Cao N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- THAHS TA;
- Lưu hồ sơ, tập án .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Minh Quán